VẬN DỤNG QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỀ AN SINH XÃ HỘI TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

NGUYỄN LÊ THU HIỀN
LÊ THỊ NGỌC HOA
Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng

Nhận bài ngày 29/3/2025. Sửa chữa xong 06/4/2025. Duyệt đăng 10/4/2025.

Abstract

The article focuses on researching President Ho Chi Minh's views on social security, and at the same time analyzing the practical application in Da Nang City. President Ho Chi Minh has left valuable views on the goals and objects of social security implementation; these views have so far retained their theoretical and practical value, becoming a guideline for social security work in Vietnam today. Applying President Ho Chi Minh's views to the practice of implementing social security in Ho Chi Minh City has recorded positive results, but there are still limitations. The article also proposes a number of solutions to improve the effectiveness of the implementation of social security policies in Da Nang City, contributing to promoting sustainable development and ensuring a better life for people.

Keywords: *President Ho Chi Minh, social security, Da Nang City.*

1. Giới thiệu

An sinh xã hội (ASXH) là một trong những trụ cột quan trọng để đảm bảo sự phát triển bền vững của mỗi quốc gia, địa phương, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh vai trò của ASXH trong việc xây dựng một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, đặt con người vào vị trí trung tâm của sự phát triển. Quan điểm của Người không chỉ là kim chỉ nam cho các chính sách ASXH của Việt Nam mà còn có giá trị thực tiễn sâu sắc đối với sự phát triển của từng địa phương, trong đó có TP. Đà Nẵng là một đô thị năng động, hiện đại và đang hướng tới mục tiêu trở thành thành phố đáng sống. Hiện nay, Đà Nẵng đã đạt được nhiều thành tựu trong việc thực hiện các chính sách ASXH, từ chăm lo đời sống người dân, phát triển y tế, giáo dục đến hỗ trợ đối tượng yếu thế. Tuy nhiên, trong bối cảnh phát triển kinh tế - xã hội nhanh chóng, cùng với những thách thức mới như già hóa dân số, biến đổi khí hậu và tác động của các cuộc khủng hoảng toàn cầu, việc tiếp tục vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về ASXH một cách sáng tạo, hiệu quả là yêu cầu cấp thiết. Chính vì vậy, nghiên cứu quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh và chỉ ra ý nghĩa vận dụng trong xây dựng ASXH tại TP. Đà Nẵng hiện nay là rất cần thiết.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về an sinh xã hội

2.1.1. Quan điểm về an sinh xã hội

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh không nhắc đến cụm từ "an sinh xã hội", song quan điểm của Người về ASXH đã được thể hiện từ rất sớm. Trong tác phẩm *Đường Cách mệnh* (1927), khi trả lời cho câu hỏi sao hội viên phải nộp hội phí? Người đã nêu nội dung: "Lại có bất thường phí, như để dành phòng lúc bãi công hoặc giúp những hội khác bãi công, hoặc giúp đỡ những người trong hội mất việc làm, hoặc làm các việc công ích, vân vân" [3, tr.335]. Người chủ trương xây dựng một xã hội được

Email: hiennlt@due.edu.vn

bảo đảm an sinh đối với tất cả các tầng lớp xã hội, đó là: "1. Thi hành luật lao động, ngày làm việc 8 giờ. 2. Giúp đỡ các gia đình đông con. 3. Lập ấu trĩ viên để chăm nom trẻ con. 4. Lập các nhà chiếu bóng, diễn kịch, câu lạc bộ, thư viện để nâng cao trình độ trí dục cho nhân dân. 5. Lập thêm nhà thương, nhà đỡ đẻ, nhà dưỡng lão" [4, tr. 632]. Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về ASXH là một bộ phận quan trọng trong hệ thống tư tưởng của Người, thể hiện tầm nhìn chiến lược và những giá trị nhân văn sâu sắc.

2.1.2. Quan điểm về mục tiêu an sinh xã hội

Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh rằng ASXH phải hướng tới việc bảo đảm đời sống hạnh phúc, ấm no cho toàn dân. Người nói: "Tất cả mọi người đều sinh ra bình đẳng. Tạo hóa cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được; trong những quyền ấy, có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc…" [5, tr.1] và "Người ta sinh ra tự do và bình đẳng về quyền lợi, và phải luôn luôn được tự do và bình đẳng về quyền lợi" [5, tr.1]. Bởi theo Người "nếu nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì" [5, tr.64], vì thế, Người yêu cầu Chính phủ "sẽ gắng sức làm cho ai nấy đều có phần hạnh phúc" [5, tr.175]. Trong "Bài phát biểu tại cuộc họp đầu tiên của Ủy ban nghiên cứu kế hoạch kiến quốc" (ngày 10-1-1946) Người nêu rõ: "Chúng ta phải thực hiện ngay: 1. Làm cho dân có ăn. 2. Làm cho dân có mặc. 3. Làm cho dân có chỗ ở. 4. Làm cho dân có học hành" [5, tr.477]. Và "Làm cho người nghèo thì đủ ăn. Người đủ ăn thì khá giàu. Người khá giàu thì giàu thêm" [6, tr.81]. Như vậy, mục tiêu cao nhất của ASXH là phục vụ lợi ích của nhân dân, đảm bảo các quyền cơ bản như ăn, mặc, ở, học hành, chữa bệnh và an toàn trong cuộc sống.

2.1.3. Quan điểm về vai trò của an sinh xã hội

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, ASXH là một quyền cơ bản của con người. Người khẳng định: "Tất cả mọi người đều sinh ra bình đẳng. Tạo hóa cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được; trong những quyền ấy, có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc…" [5, tr.1]. Quan điểm này đề cập đến quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc, nhấn mạnh rằng mọi cá nhân, không phân biệt nguồn gốc, địa vị xã hội, đều có quyền hưởng một cuộc sống an toàn và tự do phát triển bản thân. Người chỉ rõ: "Người ta sinh ra tự do và bình đẳng về quyền lợi, và phải luôn luôn được tự do và bình đẳng về quyền lợi" [5, tr.1]. Quan điểm này không chỉ khẳng định quyền tự do và bình đẳng khi sinh ra, mà còn nhấn mạnh rằng sự bình đẳng này cần được duy trì trong suốt cuộc đời, yêu cầu xã hội phải đảm bảo công bằng trong mọi lĩnh vực, từ pháp luật đến kinh tế và đời sống. Hai quan điểm trên đều khẳng định nguyên tắc bình đẳng và quyền tự do cơ bản của con người, nhấn mạnh rằng đây là những quyền tự nhiên, vốn có mà không ai có thể tước đoạt.

2.1.4. Quan điểm về đối tượng an sinh xã hội

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, ASXH phải hướng đến mọi đối tượng nhân dân, không bỏ sót bất kỳ đối tượng nào: "Đối với những chiến sĩ trẻ tuổi trong các lực lượng vũ trang nhân dân và thanh niên xung phong, Đảng và Chính phủ cần chọn một số ưu tú nhất cho đi học thêm các ngành, các nghề, để đào tạo họ thành những cán bộ và công nhân có kỹ thuật giỏi, tư tưởng tốt, lập trường cách mạng vững chắc" [7, tr. 616-617]. Đối với phụ nữ, "Đảng và Chính phủ cần phải có kế hoạch thiết thực để bồi dưỡng, cất nhắc và giúp đỡ để ngày thêm nhiều phụ nữ phụ trách mọi công việc kể cả công việc lãnh đạo" [7, tr. 617]. Đối với nông dân, Đảng và Chính phủ "miễn thuế nông nghiệp một năm cho các hợp tác xã nông nghiệp để cho đồng bào hỉ hả, mát dạ lòng, thêm niềm phấn khởi, đẩy mạnh sản xuất" [7, tr. 617].

Trong bản Di chúc thiêng liêng để lại cho toàn Đảng, toàn dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: "Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hoá, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân" [7, tr. 622], trong đó "Đầu tiên là công việc đối với con người" [7, tr.616]. Để thực hiện được điều đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, cần phải tiến hành đồng thời xây dựng, phát triển nền kinh tế vững chắc, toàn diện, kết hợp phát triển văn hóa, giáo dục, xây dựng con người mới

có đạo đức mới, lối sống mới phù hợp. Rõ ràng, đây là tư duy vượt trước thời đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đồng thời đó cũng là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho việc hoạch định và thực thi chính sách ASXH của Đảng và Nhà nước ta hiện nay.

2.2. Thành phố Đà Nẵng vận dụng quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về an sinh xã hội hiện nay

2.2.1. Kết quả đạt được

Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về ASXH cho đến nay vẫn giữ nguyên giá trị lý luận và thực tiễn, trở thành nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho công tác xây dựng và thực hiện ASXH ở Việt Nam nói chung và trên địa bàn TP. Đà Nẵng nói riêng. Việc vận dụng quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về ASXH tại Đà Nẵng đã mang lại nhiều kết quả tích cực, góp phần nâng cao đời sống người dân và thúc đẩy sự phát triển bền vững của thành phố. Đại hội XIII của Đảng đã khẳng định: trong 35 năm đổi mới "Bảo đảm cơ bản ASXH, quan tâm nâng cao phúc lợi xã hội cho người dân; thực hiện ngày càng tốt hơn chính sách đối với người có công; tiếp tục cải thiện chính sách tiền lương; mở rộng bảo hiểm xã hội; tỷ lệ bảo hiểm y tế đạt trên 90%. Hệ thống tổ chức y tế tiếp tục được kiện toàn. Quy mô, năng lực, chất lượng y tế dự phòng, khám, chữa bệnh, phòng, chống dịch, chăm sóc sức khỏe nhân dân có bước phát triển, tiếp cận được nhiều kỹ thuật tiên tiến trên thế giới, đạt nhiều kết quả quan trọng, nhất là trong phòng, chống dịch bệnh. Đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt; tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giảm còn dưới 3%; nhà ở xã hội được quan tâm" [1, tr. 65-66].

Việc thực hiện các chính sách ASXH tại TP. Đà Nẵng đã góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo, nâng cao đời sống người dân. Theo thống kê, tỷ lệ hộ nghèo tại Đà Nẵng đã giảm mạnh nhờ các chính sách hỗ trợ sinh kế, đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững. Hội đồng nhân dân thành phố cũng thông qua dự thảo nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 75/2021/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 của HĐND thành phố quy định về chính sách hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo trên địa bàn thành phố. Cụ thể, hỗ trợ đối tượng là hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo trong vòng 3 năm kể từ thời điểm thoát nghèo theo chuẩn của thành phố; hộ có mức sống trung bình chuẩn thành phố. Qua đó, hỗ trợ xây mới nhà ở cho hộ nghèo với mức 80 triệu đồng/nhà (trước đây mức hỗ trợ 50 triệu đồng/nhà). Hỗ trợ sửa chữa nhà ở cho hộ nghèo với mức tối đa 30 triệu đồng/nhà (trước đây mức hỗ trợ 20 triệu đồng/nhà). Đồng thời, hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo trong vòng 3 năm kể từ thời điểm thoát nghèo theo chuẩn của thành phố được vay vốn với mức cho vay, lãi suất, thời hạn như quy định các chương trình tín dụng của Trung ương áp dụng đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo chuẩn Trung ương [2]. Nhiều chương trình trợ cấp xã hội, hỗ trợ nhà ở, y tế, giáo dục cho hộ nghèo và cận nghèo đã giúp cải thiện chất lượng cuộc sống của người dân.

Hệ thống y tế tại Đà Nẵng ngày càng được nâng cao với việc mở rộng các bệnh viện, trung tâm y tế, trạm y tế xã phường. Chính sách bảo hiểm y tế toàn dân được triển khai hiệu quả, giúp người dân, đặc biệt là các nhóm yếu thế, tiếp cận dịch vụ y tế chất lượng. TP. Đà Nẵng đã "mở rộng các đối tượng hưởng chính sách trợ cấp xã hội bao gồm người cao tuổi từ đủ 75 tuổi đến 80 tuổi mà không có lương hưu, trợ cấp Bảo hiểm xã hội hằng tháng, trợ cấp xã hội hằng tháng được nhận hỗ trợ với hệ số 1,0 lần mức chuẩn trợ giúp xã hội theo quy định hiện hành, cấp thẻ Bảo hiểm y tế, hỗ trợ chi phí mai táng khi chết bằng 20 lần mức hiện hành. Người mắc bệnh ung thư, suy thận mãn chạy nhân tạo có giấy chứng nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền mà không có lương hưu, tiền lương, trợ cấp ảo hiểm xã hội hằng tháng, trợ cấp xã hội hằng tháng được nhận hỗ trợ với hệ số 1,5 lần mức chuẩn trợ giúp xã hội theo quy định hiện hành, cấp thẻ Bảo hiểm y tế, hỗ trợ chi phí mai táng khi chết bằng 20 lần mức hiện hành" [2].

Các chính sách miễn, giảm học phí và cấp học bổng cho học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn đã được thực hiện rộng rãi. Nhiều chương trình đào tạo nghề miễn phí hoặc có hỗ trợ đã giúp người lao động có cơ hội tìm kiếm việc làm phù hợp. TP. Đà Nẵng thực hiện "chính sách hỗ trợ tối đa

2 triệu đồng/người/1 khóa học nghề. Đối tượng áp dụng gồm lao động là thanh thiếu niên hư, vi phạm pháp luật, học sinh bỏ học; lao động là người hoạt động mại dâm hoàn lương" [2]. Thành phố đã triển khai nhiều dự án nhà ở xã hội dành cho công nhân, người lao động có thu nhập thấp, giúp họ có điều kiện sống ổn định. Các chính sách hỗ trợ vay vốn mua nhà với lãi suất ưu đãi cũng đã góp phần giải quyết nhu cầu nhà ở của người dân. Thành phố đã thu hút nhiều doanh nghiệp, tạo hàng chục nghìn việc làm mới mỗi năm cho người lao động. Các chính sách khuyến khích khởi nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển đã giúp ổn định kinh tế và nâng cao thu nhập cho người dân. Nhiều phong trào thiện nguyện, hỗ trợ người có hoàn cảnh khó khăn được phát động, thu hút sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư. Các chương trình hỗ trợ khẩn cấp trong thiên tai, dịch bệnh được triển khai kịp thời, đảm bảo không ai bị bỏ lại phía sau. Nhìn chung, việc vận dụng quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về ASXH đã giúp Đà Nẵng trở thành một trong những địa phương đi đầu cả nước trong việc xây dựng một môi trường sống an toàn, nhân văn và bền vững cho người dân.

2.2.2. Những hạn chế, tồn tại

Mặc dù đạt được nhiều thành tựu quan trọng trong công tác ASXH, việc vận dụng quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Đà Nẵng vẫn còn một số hạn chế, tồn tại cần được khắc phục. 1) Chênh lệch về mức sống giữa các nhóm dân cư vẫn còn, dù tỷ lệ hộ nghèo giảm, vẫn còn khoảng cách về thu nhập và điều kiện sống giữa các khu vực nội thành và ngoại thành, giữa người lao động phổ thông và nhóm lao động có trình độ cao. Một số nhóm yếu thế như người khuyết tật, lao động nhập cư chưa được tiếp cận đầy đủ với các chính sách hỗ trợ. 2) Chưa đảm bảo an sinh bền vững cho lao động nhập cư, Đà Nẵng thu hút một lượng lớn lao động từ các tỉnh thành khác, nhưng hệ thống an sinh cho nhóm này chưa thực sự đồng bộ. Nhà ở xã hội, dịch vụ y tế và hỗ trợ việc làm cho lao động nhập cư còn hạn chế, đặc biệt là trong các khu công nghiệp. 3) Chất lượng dịch vụ y tế chưa đồng đều, dù hệ thống y tế phát triển, vẫn còn tình trạng quá tải tại một số bệnh viện lớn, đặc biệt trong thời điểm dịch bệnh hoặc mùa cao điểm. Chất lượng y tế ở các trạm y tế phường, xã chưa cao, khiến người dân còn e ngại khi sử dụng dịch vụ. 4) Chính sách hỗ trợ nhà ở xã hội còn bất cập, việc triển khai nhà ở xã hội còn chậm so với nhu cầu thực tế, khiến nhiều lao động thu nhập thấp vẫn chưa có cơ hội tiếp cận. Một số dự án chậm tiến độ, thủ tục hành chính liên quan đến việc mua, thuê nhà ở xã hội còn phức tạp. 5) Công tác đào tạo nghề và tạo việc làm chưa đáp ứng hết nhu cầu thị trường, một số chương trình đào tạo nghề chưa thực sự gắn kết với nhu cầu doanh nghiệp, khiến lao động sau đào tạo khó tìm được việc làm phù hợp. Việc hỗ trợ khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp nhỏ còn hạn chế, chưa có nhiều chính sách hỗ trợ mạnh mẽ. 6) Công tác tuyên truyền và huy động sự tham gia của cộng đồng chưa hiệu quả, nhận thức của một bộ phận người dân về ASXH còn hạn chế, dẫn đến tình trạng chưa chủ động tiếp cận các chính sách hỗ trợ. Sự tham gia của doanh nghiệp, tổ chức xã hội vào các chương trình an sinh còn chưa thực sự mạnh mẽ, chủ yếu dựa vào nguồn lực nhà nước. Những hạn chế trên cho thấy cần có các giải pháp đồng bộ để tiếp tục hoàn thiện chính sách ASXH tại Đà Nẵng, đảm bảo tính công bằng, bền vững và phù hợp với điều kiện phát triển của thành phố.

2.3. Một số đề xuất giải pháp

Trong thời gian tới, nâng cao hiệu quả thực hiện ASXH tại TP. Đà Nẵng theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh cần tập trung vào các giải pháp sau:

2.3.1. Tiếp tục hoàn thiện chính sách an sinh xã hội toàn diện

TP. Đà Nẵng cần tiếp tục hoàn thiện chính sách ASXH theo hướng toàn diện, bảo đảm công bằng và bền vững cho mọi tầng lớp nhân dân. Các chính sách hỗ trợ nhà ở, y tế, giáo dục và việc làm cần được điều chỉnh linh hoạt, phù hợp với nhu cầu thực tế của người dân, đặc biệt là lao động thu nhập thấp và người yếu thế. Đồng thời, thành phố nên đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong quản lý an sinh, xây dựng hệ thống dữ liệu liên thông giúp triển khai chính sách hiệu quả hơn. Bên cạnh đó, cần

tăng cường hợp tác với doanh nghiệp, tổ chức xã hội để huy động thêm nguồn lực, góp phần nâng cao chất lượng đời sống cho người dân.

2.3.2. Đẩy mạnh phát triển giáo dục và đào tạo nghề

TP. Đà Nẵng cần đẩy mạnh đầu tư vào giáo dục, đặc biệt là giáo dục nghề nghiệp theo hướng gắn liền với nhu cầu thực tiễn của thị trường lao động. Các chương trình đào tạo cần được thiết kế linh hoạt, cập nhật theo xu hướng phát triển của các ngành công nghiệp, dịch vụ để đảm bảo sinh viên tốt nghiệp có thể nhanh chóng tìm được việc làm ổn định. Đồng thời, thành phố nên hợp tác chặt chẽ với doanh nghiệp trong đào tạo thực hành, tạo cơ hội thực tập và việc làm cho người lao động, góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững. TP. Đà Nẵng cần mở rộng các chương trình đào tạo miễn phí hoặc hỗ trợ tài chính nhằm giúp học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn tiếp cận giáo dục một cách bình đẳng. Việc cấp học bổng, miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí sinh hoạt sẽ tạo điều kiện cho các em yên tâm học tập, nâng cao trình độ chuyên môn. Đồng thời, thành phố nên hợp tác với doanh nghiệp và tổ chức xã hội để huy động thêm nguồn lực, mở rộng cơ hội học tập cho mọi đối tượng.

2.3.3. Nâng cao chất lượng y tế và chăm sóc sức khỏe cộng đồng

TP. Đà Nẵng cần tập trung phát triển hệ thống y tế địa phương bằng cách mở rộng mạng lưới bệnh viện, trạm y tế nhằm đảm bảo mọi người dân được tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe chất lượng. Việc đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị hiện đại và nâng cao năng lực đội ngũ y bác sĩ sẽ giúp cải thiện hiệu quả khám chữa bệnh, đặc biệt tại các khu vực ngoại thành và vùng khó khăn. Đồng thời, thành phố nên đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong y tế để nâng cao chất lượng dịch vụ và giảm tải áp lực cho các bệnh viện tuyến trên. TP. Đà Nẵng cần đẩy mạnh các chương trình khám chữa bệnh miễn phí và tư vấn sức khỏe định kỳ cho người dân, đặc biệt là những người có thu nhập thấp. Việc huy động nguồn lực từ nhà nước, doanh nghiệp và tổ chức xã hội sẽ giúp mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế cộng đồng. Đồng thời, cần triển khai các chiến dịch truyền thông về chăm sóc sức khỏe để nâng cao nhận thức và khuyến khích người dân chủ động phòng ngừa bệnh tật.

2.3.4. Thực hiện hiệu quả chính sách nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

TP. Đà Nẵng cần thực hiện hiệu quả chính sách nhà ở xã hội nhằm đảm bảo chỗ ở ổn định cho người thu nhập thấp, công nhân và lao động nhập cư. Việc quy hoạch và xây dựng các khu nhà ở xã hội cần được triển khai đồng bộ, có hạ tầng tiện ích đầy đủ, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của người dân. Thành phố cũng nên áp dụng các chính sách hỗ trợ như cho vay ưu đãi, thuê mua nhà với giá hợp lý để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận nhà ở. Bên cạnh đó, cần tăng cường giám sát việc thực hiện dự án, đảm bảo minh bạch và đúng đối tượng thụ hưởng. Đồng thời, khuyến khích sự tham gia của doanh nghiệp và tổ chức xã hội trong việc phát triển quỹ nhà ở xã hội, góp phần nâng cao chất lượng đời sống cho người dân.

2.3.5. Thúc đẩy tạo việc làm và phát triển kinh tế địa phương

TP. Đà Nẵng cần có chính sách hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ phát triển bền vững, góp phần tạo thêm nhiều cơ hội việc làm cho người dân, đặc biệt là lao động phổ thông. Việc cung cấp các gói vay ưu đãi, đào tạo kỹ năng và cải thiện môi trường kinh doanh sẽ giúp các doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh và mở rộng quy mô hoạt động. Đồng thời, thành phố nên thúc đẩy liên kết giữa doanh nghiệp và các cơ sở đào tạo nghề, đảm bảo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu thị trường lao động. TP. Đà Nẵng cần khuyến khích phát triển các mô hình kinh tế hợp tác và kinh tế số nhằm tạo ra nguồn thu nhập ổn định, lâu dài cho người dân. Việc hỗ trợ thành lập hợp tác xã, doanh nghiệp số và thúc đẩy chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh sẽ giúp nâng cao năng suất lao động và khả năng cạnh tranh. Đồng thời, thành phố nên tạo điều kiện thuận lợi về chính sách, hạ tầng công nghệ và đào tạo kỹ năng số để người dân và doanh nghiệp có thể tận dụng tối đa cơ hội từ nền kinh tế số.

2.3.6. Tăng cường ứng dụng công nghệ vào quản lý và triển khai chính sách an sinh tại thành phố Đà Nẵng

TP. Đà Nẵng cần đẩy mạnh ứng dụng công nghệ vào quản lý và triển khai chính sách ASXH để

nâng cao hiệu quả và minh bạch trong thực hiện. Việc xây dựng cơ sở dữ liệu số về đối tượng thụ hưởng, tích hợp với các hệ thống quản lý y tế, giáo dục, lao động sẽ giúp chính quyền theo dõi, hỗ trợ kịp thời và chính xác. Đồng thời, cần phát triển các nền tảng trực tuyến, ứng dụng di động để người dân dễ dàng tiếp cận thông tin, đăng ký nhận hỗ trợ và phản hồi về chính sách. Bên cạnh đó, việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và phân tích dữ liệu lớn (Big Data) sẽ giúp dự báo, điều chỉnh chính sách an sinh phù hợp với thực tiễn phát triển của thành phố.

3. Kết luận

Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về ASXH là nền tảng quan trọng trong quá trình xây dựng và phát triển chính sách an sinh tại Việt Nam nói chung và TP. Đà Nẵng nói riêng. Việc vận dụng tư tưởng của Người đã giúp Đà Nẵng đạt được nhiều kết quả tích cực trong chăm lo đời sống nhân dân, phát triển hệ thống y tế, giáo dục, nhà ở và tạo việc làm bền vững. Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế cần khắc phục, đặc biệt là trong việc đảm bảo an sinh cho nhóm yếu thế, mở rộng mạng lưới hỗ trợ xã hội và nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ vào quản lý chính sách. Để tiếp tục phát huy những thành tựu đã đạt được, thành phố cần có chiến lược dài hạn, linh hoạt, sáng tạo và đồng bộ nhằm đảm bảo ASXH toàn diện, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân, thực hiện mục tiêu phát triển bền vững theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Tài liệu tham khảo

[1] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), V*ăn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII* (tập I), NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

[2] Minh Trang (2023), *Đà Nẵng thông qua nhiều chính sách an sinh xã hội đặc thù,* nguồn: https://baochinhphu.vn, ngày 15/12/2023.

[3] *Hồ Chí Minh Toàn tập* (tập 2, 2011), NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

[4] *Hồ Chí Minh Toàn tập* (tập 3, 2011), NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

[5] *Hồ Chí Minh Toàn tập* (tập 4, 2011), NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

[6] Hồ Chí Minh *Toàn tập* (tập 5, 2011), NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

[7] *Hồ Chí Minh Toàn tập* (tập 15, 2011), NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

NÂNG CAO VĂN HÓA PHÁP LUẬT...

Tiếp theo trang 325

4. Kết luận

Trong quá trình đổi mới và bước vào hội nhập ngày càng rộng và sâu của nền kinh tế nước ta hiện nay thì vai trò của doanh nghiệp, doanh nhân ngày càng giữ vị trí quan trọng, trở thành động lực của nền kinh tế, chứng minh sức sản xuất của nguồn lực nước ta. Vì vậy, việc xây dựng văn hóa pháp luật kinh doanh cho doanh nhân, người lao động có ý nghĩa quyết định cho quá trình xây dựng một nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với trình độ văn minh, hiện đại, đáp ứng mục tiêu đưa đất nước đi lên con đường xã hội chủ nghĩa, giàu mạnh, văn minh.

Tài liệu tham khảo

[1] Ngọ Văn Nhân (2010), *Về cấu trúc, vai trò và chức năng của văn hóa pháp luật,* Tạp chí Triết học, số 7.

[2] Đỗ Minh Cương (2010), *Nhân cách doanh nhân và văn hóa doanh nhân Việt Nam*, NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

[3] Howard Rothman (2009), *50 công ty làm thay đổi thế giới*, NXB Trẻ, Thành phố Hồ Chí Minh.

[4] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng lần thứ XIII,* (quyển 1, quyển 2), NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

[5] Nguyễn Minh Đoan (2023), *Giáo trình lý luận về nhà nước và pháp luật*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

[6] Quốc hội (2013), *Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật*.

[7] Bộ Kế hoạch đầu tư (2022), *Sách trắng doanh nghiệp Việt Nam năm 2022,* NXB Thống kê, Hà Nội.

[8] Nguồn: https://www.viac.vn/thong-ke/thong-ke-hoat-dong-giai-quyet-tranh-chap-nam-2022-s40.html.

[9] Nguồn: https://mof.gov.vn/webcenter/portal/vclvcstc/pages_r/l/chi-tiet-tin?dDocName=MOFUCM176309.